



**CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM - VIETNAM REGISTER  
PHÒNG TÀU BIỂN**

**SEA-GOING SHIP CLASSIFICATION AND REGISTRY DEPARTMENT**

ĐỊA CHỈ 18 PHAM HUNG, HA NOI  
ADDRESS

TEL: (84) 4 37684701

FAX: (84) 4 37684722

Web site: www.vr.org.vn

**THÔNG BÁO KỸ THUẬT- TECHNICAL INFORMATION**

**Ngày 24 tháng 08 năm 2009**

**Số thông báo: 030KT/09TB**

*Nội dung: Trang bị Kế hoạch chuyển dầu hàng trên biển giữa tàu với tàu cho tàu chở dầu theo sửa đổi, bổ sung của Phụ lục I, Công ước MARPOL 73/78.*

**Kính gửi: Các Chủ tàu/ Công ty quản lý tàu**

**Các Chi cục Đăng kiểm tàu biển**

Tại khóa họp thứ 59, diễn ra tại thủ đô Luân Đôn, Vương quốc Anh từ ngày 13 đến 17 tháng 07 năm 2009, Ủy ban Bảo vệ môi trường biển (MEPC) của Tổ chức Hàng hải quốc tế đã thông qua sửa đổi, bổ sung đối với Phụ lục I - “Các quy định về ngăn ngừa ô nhiễm do dầu từ tàu” của Công ước quốc tế về ngăn ngừa ô nhiễm do tàu gây ra (MARPOL 73/78). Sửa đổi, bổ sung này, dự kiến có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011, thêm Chương 8 mới - “Ngăn ngừa ô nhiễm trong quá trình chuyển dầu hàng giữa các tàu dầu trên biển” vào Phụ lục I của Công ước MARPOL 73/78.

Chương 8 mới của Phụ lục I, Công ước MARPOL 73/78, áp dụng cho tàu chở dầu bất kỳ có tổng dung tích từ 150 tấn đăng ký trở lên, có thực hiện việc chuyển dầu hàng giữa tàu chở dầu với tàu chở dầu khi ở trên biển (Transfer of oil cargo between oil tankers at sea), từ ngày 01 tháng 04 năm 2012.

Các yêu cầu của Chương 8 không áp dụng cho:

-Hoạt động chuyển dầu nhiên liệu giữa tàu với tàu trên biển.

-Hoạt động chuyển dầu liên quan đến các công trình biển nổi hoặc cố định, bao gồm các dàn khoan, FPSO sử dụng để sản xuất và cất giữ dầu ngoài khơi, và FSO sử dụng để cất giữ dầu ngoài khơi.

Theo quy định của Chương 8, bất kỳ tàu chở dầu nào liên quan đến hoạt động chuyển dầu hàng giữa tàu chở dầu với tàu chở dầu khi ở trên biển (STS Operation) phải được trang bị kế hoạch mô tả cách thức tiến hành hoạt động chuyển dầu hàng trên biển (STS Plan) không muộn hơn đợt kiểm tra hàng năm, trung gian hoặc cấp mới đầu tiên được thực hiện vào hoặc sau ngày 01 tháng 12 năm 2010.

Kế hoạch STS phải đáp ứng thỏa mãn các yêu cầu sau:

-Được viết bằng ngôn ngữ làm việc của tàu;

-Được Chính quyền hàng hải quốc gia tàu mang cờ quốc tịch phê chuẩn;

-Được soạn thảo với sự quan tâm đầy đủ đến các thông tin được nêu trong các hướng dẫn thực hành liên quan đến hoạt động chuyển dầu từ tàu sang tàu của IMO (tham khảo “Sổ tay về ô nhiễm dầu, Phần I - Ngăn ngừa” của IMO đã được sửa đổi, bổ sung ; và “Hướng dẫn chuyển dầu từ tàu sang tàu” - xuất bản lần thứ tư, năm 2005, của ICS và OCIMF”);

-Có thể được tích hợp vào Hệ thống quản lý an toàn hiện có theo yêu cầu của Chương IX, Công ước quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển (SOLAS 74).

Liên quan đến vấn đề nêu trên, chúng tôi xin gửi đến các Quý Cơ quan, kèm theo Thông báo kỹ thuật này bản sao Chương 8 của Phụ lục I, Công ước MARPOL 73/78, và đề nghị các Quý Cơ quan lưu ý áp dụng theo đúng quy định.

Thông báo kỹ thuật này được nêu trong mục: *Thông báo của VR/ Thông báo kỹ thuật TB* của trang tin điện tử của Cục Đăng kiểm Việt Nam: <http://www.vr.org.vn>

Nếu Quý cơ quan cần thêm thông tin về vấn đề nêu trên, đề nghị vui lòng liên hệ:

*Cục Đăng kiểm Việt Nam, Phòng Tàu biển*

*Địa chỉ: 18 Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội*

*Điện thoại: + 4 37684701 (số máy lẻ: 521)*

*Fax: +4 37684722*

*Thư điện tử: hainv@vr.org.vn*

Xin gửi đến các Quý Cơ quan lời chào trân trọng.

TRƯỞNG PHÒNG TÀU BIỂN

Nơi nhận:

-Nhu trên

-QP, CTB, CN, VRQC, MT

-Lưu TB

**Nguyễn Vũ Hải**

ANNEX

**(Addition of a new chapter 8 to MARPOL and Annex I and consequential amendments to the Supplement to the IOPP Certificate, Form B)**

1 *A new chapter 8 is added:*

**“CHAPTER 8 – PREVENTION OF POLLUTION DURING TRANSFER OF OIL CARGO BETWEEN OIL TANKERS AT SEA**

***Regulation 40***

*Scope of application*

1 The regulations contained in this chapter apply to oil tankers of 150 gross tonnage and above engaged in the transfer of oil cargo between oil tankers at sea (STS operations) and their STS operations conducted on or after 1 April 2012. However, STS operations conducted before that date but after the approval of the Administration of STS operations Plan required under regulation 41.1 shall be in accordance with the STS operations Plan as far as possible.

2 The regulations contained in this chapter shall not apply to oil transfer operations associated with fixed or floating platforms including drilling rigs; floating production, storage and offloading facilities (FPSOs) used for the offshore production and storage of oil; and floating storage units (FSUs) used for the offshore storage of produced oil<sup>1</sup>.

3 The regulations contained in this chapter shall not apply to bunkering operations.

4 The regulations contained in this chapter shall not apply to STS operations necessary for the purpose of securing the safety of a ship or saving life at sea, or for combating specific pollution incidents in order to minimize the damage from pollution.

5 The regulations contained in this chapter shall not apply to STS operations where either of the ships involved is a warship, naval auxiliary or other ship owned or operated by a State and used, for the time being, only on government non-commercial service. However, each State shall ensure, by the adoption of appropriate measures not impairing operations or operational capabilities of such ships that the STS operations are conducted in a manner consistent, so far as is reasonable and practicable, with this chapter.

---

<sup>1</sup> Revised Annex I of MARPOL, chapter 7 (resolution MEPC.117(52)) and UNCLOS article 56 are applicable and address these operations.

### **Regulation 41**

#### *General Rules on safety and environmental protection*

1 Any oil tanker involved in STS operations shall carry on board a Plan prescribing how to conduct STS operations (STS operations Plan) not later than the date of the first annual, intermediate or renewal survey of the ship to be carried out on or after 1 January 2011. Each oil tanker's STS operations Plan shall be approved by the Administration. The STS operations Plan shall be written in the working language of the ship.

2 The STS operations Plan shall be developed taking into account the information contained in the best practice guidelines for STS operations identified by the Organization<sup>2</sup>. The STS operations Plan may be incorporated into an existing Safety Management System required by chapter IX of the International Convention for the Safety of Life at Sea, 1974, as amended, if that requirement is applicable to the oil tanker in question.

3 Any oil tanker subject to this chapter and engaged in STS operations shall comply with its STS operations Plan.

4 The person in overall advisory control of STS operations shall be qualified to perform all relevant duties, taking into account the qualifications contained in the best practice guidelines for STS operations identified by the Organization<sup>3</sup>.

5 Records<sup>4</sup> of STS operations shall be retained on board for three years and be readily available for inspection by a Party to the present Convention.

### **Regulation 42**

#### *Notification*

1 Each oil tanker subject to this chapter that plans STS operations within the territorial sea, or the exclusive economic zone of a Party to the present Convention shall notify that Party not less than 48 hours in advance of the scheduled STS operations. Where, in an exceptional case, all of the information specified in paragraph 2 is not available not less than 48 hours in advance, the oil tanker discharging the oil cargo shall notify the Party to the present Convention, not less than 48 hours in advance that an STS operation will occur and the information specified in paragraph 2 shall be provided to the Party at the earliest opportunity.

---

<sup>2</sup> IMO's "Manual on Oil Pollution, Section I, Prevention" as amended, and the ICS and OCIMF "Ship-to-ship Transfer Guide, Petroleum", fourth edition, 2005.

<sup>3</sup> IMO's "Manual on Oil Pollution, Section I, Prevention" as amended, and the ICS and OCIMF "Ship-to-ship Transfer Guide, Petroleum", fourth edition, 2005.

<sup>4</sup> Revised Annex I of MARPOL chapters 3 and 4 (resolution MEPC.117(52)); requirements for recording bunkering and oil cargo transfer operations in the Oil Record Book, and any records required by the STS operations Plan.

2 The notification specified in paragraph 1 of this regulation<sup>5</sup> shall include at least the following:

- .1 name, flag, call sign, IMO Number and estimated time of arrival of the oil tankers involved in the STS operations;
- .2 date, time and geographical location at the commencement of the planned STS operations;
- .3 whether STS operations are to be conducted at anchor or underway;
- .4 oil type and quantity;
- .5 planned duration of the STS operations;
- .6 identification of STS operations service provider or person in overall advisory control and contact information; and
- .7 confirmation that the oil tanker has on board an STS operations Plan meeting the requirements of regulation 41.

3 If the estimated time of arrival of an oil tanker at the location or area for the STS operations changes by more than six hours, the master, owner or agent of that oil tanker shall provide a revised estimated time of arrival to the Party to the present Convention specified in paragraph 1 of this regulation.”

2 *In the Record of Construction and Equipment for Oil Tankers, Form B, new section 8A is added as follows:*

**“8A Ship-to-ship oil transfer operations at sea**  
(regulation 41)

8A.1 The oil tanker is provided with an STS operations Plan in compliance with regulation 41.”

\*\*\*

---

<sup>5</sup> The national operational contact point as listed in document MSC-MEPC.6/Circ.4 of 31 December 2007 or its subsequent amendments.